

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NÔ
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 06/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 14/4/2023

V/v: “Ly hôn, tranh chấp
nuôi con khi ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Tím.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Anh Ba; bà H’ Thủy Bon Jốc Ju
- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Vi Thế Nam - là thư ký TAND huyện

Krông Nô.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thùy Dung, chức vụ: Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Krông Nô tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 02/2023/TLST-HNGĐ, ngày 11/01/2023, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05B/2023/QĐXXST- HNGD, ngày 10/3/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2023/QĐXXST- HNGD, ngày 29/3/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị H – Có mặt

Bị đơn: Anh Phùng Văn Ch – Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn H, thị trấn M, huyện K, tỉnh Đắk Nông

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 04/3/2022 (nộp trực tiếp tại Tòa án ngày 11/01/2023 trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Dương Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Ch kết hôn năm 2007 và đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Đắk Mâm, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông việc kết hôn là do anh chị tự nguyện, sau khi kết hôn chị H và anh Ch chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, do chị H và anh Ch không hợp nhau, thường xuyên cãi nhau nên cuộc sống chung của vợ chồng không có hạnh phúc, chị H đã đi làm ăn xa nhiều năm nay. Nay chị H không còn tình cảm với anh Ch nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn giữa chị H và anh Ch.

Về yêu cầu nuôi con chung: Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án chị H có nguyện vọng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phùng Dương Tiến Th, sinh ngày 06/10/2008 và Phùng Dương Chí H, sinh ngày 30/10/2013 đến tuổi trưởng thành. Tuy nhiên tại phiên tòa chị H có nguyện vọng được nuôi con chung là Phùng Dương Chí H, sinh ngày 30/10/2013 đến tuổi

trưởng thành. Chị H đồng ý giao con chung là Phùng Dương Tiến Th cho anh Phùng Văn Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Chị H không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con.

Về yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải anh Phùng Văn Ch trình bày: Anh Ch thừa nhận việc anh và chị H kết hôn đúng như chị H trình bày, tuy nhiên vợ chồng anh chị không có mâu thuẫn gì nên anh Ch không đồng ý ly hôn với chị H.

Về yêu cầu nuôi con chung: Anh Ch có nguyện vọng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phùng Dương Tiến Th, sinh ngày 06/10/2008 và Phùng Dương Chí H, sinh ngày 30/10/2013 đến tuổi trưởng thành. Anh Ch không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung: Anh Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên tòa; tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các trình tự thủ tục quy định; Nguyên đơn, Bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị H ly hôn với anh Phùng Văn Ch.

Về yêu cầu nuôi con chung: Giao con chung Phùng Dương Tiến Th cho anh Phùng Văn Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Giao con chung Phùng Dương Chí H cho chị Dương Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Các đương sự không ai yêu cầu đóng góp cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Về yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung: Chị H, anh Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập.

Về án phí: Buộc chị Dương Thị H chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và căn cứ vào kết quả thẩm tra công khai các tài liệu, chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Dương Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn nên quan hệ tranh chấp là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”. Bị đơn là anh Phùng Văn Ch có nơi cư trú tại thôn H, thị trấn M, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Nô theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị H và anh Phùng Văn Ch kết hôn năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện K, tỉnh Đắk

Nông vào ngày 10/4/2007. Đây là hôn nhân hợp pháp, kết hôn đúng theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình.

Tại Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình quy định về tình nghĩa vợ chồng:

“1. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình.

2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau, trừ trường hợp vợ chồng có thỏa thuận khác hoặc do yêu cầu của nghề nghiệp, công tác, học tập, tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và lý do chính đáng khác.

Chị H cho rằng vợ chồng chị thường xuyên mâu thuẫn do chị và anh Ch không hợp nhau, không tin tưởng, thương yêu nhau thường xuyên cãi nhau, cuộc sống vợ chồng anh chị không có hạnh phúc, chị H đi làm ăn xa từ nhiều năm nay.

Hội đồng xét xử xét thấy, vợ chồng chung sống có hạnh phúc phải dựa trên sự yêu thương, tôn trọng, phải chung thủy với nhau, chung sống với nhau để cùng nhau quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, phải có sự hòa hợp, chia sẻ với nhau mọi vấn đề trong cuộc sống. Anh Ch cho rằng trong cuộc sống vợ chồng anh chị không có mâu thuẫn gì lớn, nhưng anh không chủ động hàn gắn hạnh phúc gia đình mà bỏ mặc, anh Ch cũng thừa nhận chị H đi làm ăn xa nhiều năm nay thỉnh thoảng mới về thăm nhà. Trong cuộc sống chị H và anh Ch không có sự thương yêu tin tưởng lẫn nhau khiến cho tình cảm vợ chồng phai nhạt, xa cách, không có khả năng hàn gắn hạnh phúc, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được là vi phạm quy định về tình nghĩa vợ chồng theo quy định tại Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Vì vậy căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, cho chị Dương Thị H được ly hôn với anh Phùng Văn Ch.

[2.2]. Về yêu cầu nuôi con chung: Tại biên bản ghi nhận ý kiến của con chưa thành niên ngày 16/01/2023 con chung Phùng Dương Tiến Th, sinh ngày 06/10/2008 và Phùng Dương Chí H, sinh ngày 30/10/2013, có nguyện vọng được ở cùng với chị Dương Thị H.

Khoản 1, khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình quy định:

“1. Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình theo quy định của Luật này, Bộ luật dân sự và các luật khác có liên quan.

2. Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con.”

Hội đồng xét xử xét thấy, theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án chị H có nguyện vọng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phùng Dương Tiến Th, sinh ngày 06/10/2008 và Phùng Dương Chí H, sinh ngày 30/10/2013 đến tuổi trưởng thành. Tuy nhiên tại phiên tòa chị H có nguyện vọng được nuôi con chung là Phùng Dương Chí H, sinh ngày 30/10/2013 đến tuổi trưởng thành. Chị H đồng ý giao con chung là Phùng Dương Tiến Th cho anh Phùng Văn Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Mặc dù con chung Phùng Dương Tiến Th và Phùng Dương Chí H có nguyện vọng

được ở với chị H, tuy nhiên chị H không có việc làm ổn định nên việc giao hai con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành sẽ không đảm bảo. Hơn nữa anh Ch cũng có nguyện vọng được nuôi con chung. Vì vậy cần giao con chung Phùng Dương Chí H, sinh ngày 30/10/2013 cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng và giao con chung Phùng Dương Tiến Th, sinh ngày 06/10/2008 cho anh Ch chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp. Chị H và anh Ch không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn chị Dương Thị H và anh Phùng Văn Ch có các quyền, nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung theo quy định tại các Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.3]. Về yêu cầu chia tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3]. Về án phí: Chị Dương Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 180, Điều 235, Điều 266, Điều 271 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Dương Thị H

a. Về hôn nhân: Chị Dương Thị H được ly hôn với anh Phùng Văn Ch.

b. Về nuôi con chung: Giao con chung Phùng Dương Chí H cho chị Dương Thị H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Giao con chung Phùng Dương Tiến Th cho anh Phùng Văn Ch trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Chị H và anh Ch không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn chị Dương Thị H và anh Phùng Văn Ch có các quyền, nghĩa vụ sau:

- Quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chưa thành niên theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân gia đình.

- Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân gia đình.

- Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con theo quy định tại Điều 83 Luật hôn nhân gia đình.

- Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân gia đình.

- Quyền yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình.

c. Về yêu cầu chia tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Dương Thị H phải chịu số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí mà chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0003466, ngày 11/01/2023.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án lên Tòa án cấp trên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô (02 bản);
- Chi cục THADS H. Krông Nô;
- UBND thị trấn Đắk Mâm;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Tím